UBND THÀNH PHỐ……. *Thứ ngày tháng năm 2024*

**TRƯỜNG THCS ………..**

 **1. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Thơ**  | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **60** |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật** | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** |  ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**2. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA NGỮ VĂN 7 GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/****Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc -hiểu** | **Thơ**  |  **Nhận biết:**- Nhận biết được từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ.- Nhận biệt được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.- Xác định nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh.**Thông hiểu:**- Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.- Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.- Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.- Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng.**Vận dụng:**- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân và rút ra được thái độ sống qua bài thơ.- Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.- Tìm được tục ngữ thể hiện chủ đề của bài thơ. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật**  | - **Nhận biết:** Nhận diện yêu cầu của đề (Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật).**Thông hiểu:** - Phân tích được các đặc điểm, tính cách của nhân vật.- Trình bày được các ý kiến về nhân vật. Đưa ra được lí lẽ rõ ràng, thuyết phục để làm sáng tỏ ý kiến; Các lí lẽ và bằng chứng được sắp xếp theo trình tự hợp lí. Dẫn chứng là các chi tiết, sự việc, lời nói của nhân vật được trích dẫn từ văn bản.**Vận dụng**:- Vận dụng các kĩ năng tạo lập văn bản nghị luận văn học để viết được bài văn phân tích đặc điểm của nhân vật trong một tác phẩm/ đoạn trích.- Khẳng định ý kiến của người viết về đặc điểm nhân vật, nêu cảm nghĩ của người viết về nhân vật và đánh giá thành công nghệ thuật trong việc xây dựng nhân vật.- Rút ra được thông điệp của tác giả được gửi gắm qua nhân vật.**Vận dụng cao**: - So sánh với các nhân vật trong tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận: đặc điểm của nhân vật.- Lập luận thuyết phục, có sức lôi cuốn, hấp dẫn.- Sử dụng ngôn từ sáng tạo, linh hoạt. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

UBND THÀNH PHỐ ………….. **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**

**TRƯỜNG THCS …….                                NĂM HỌC 2023 - 2024**

 **Mã đề thi: 01                                  MÔN : NGỮ VĂN - LỚP 7**

*Đề thi gồm 2 trang* **Thời gian: 90 phút** *(không kể thời giao giao đề)*



Họ và tên: ........................................

Lớp 7

**ĐỀ BÀI**

**I. ĐỌC - HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 8** *(Mỗi phương án trả lời đúng được 0,5 điểm)*

**KHÔNG CÓ GÌ TỰ ĐẾN ĐÂU CON**

*Không có gì tự đến đâu con*

*Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa*

*Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa*

*Mùa bội thu trải một nắng hai sương.*

*Không có gì tự đến, dẫu bình thường*

*Phải bằng cả đôi tay và nghị lực.*

*Như con chim suốt ngày chọn hạt*

*Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kỳ.*

*Dẫu bây giờ cha mẹ - đôi khi*

*Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi*

*Có roi vọt khi con hư và dối*

*Thương yêu con đâu đồng nghĩa với nuông chiều.*

*Đường con đi dài rộng rất nhiều*

*Năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng*

*Trời cao đó nhưng chẳng bao giờ lặng*

*Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.*

*Nhớ nghe con!*

*(Không có gì tự đến đâu con - Nguyễn Đăng Tấn)*

**Câu 1*.*** Bài thơ được viết theo thể thơ nào ?

|  |  |
| --- | --- |
|  A. Thể thơ năm chữ. | C. Thể thơ bốn chữ.  |
|  B. Thể thơ tám chữ. | D. Thể thơ tự do. |

**Câu 2*.*** Bài thơ là lời nhắn nhủ của ai nói với ai ?

|  |  |
| --- | --- |
|  A.Thầy cô dành cho học sinh C. Cha mẹ dành cho con. | B. Ông bà dành cho con cháu.C. Bạn bè dành cho nhau. |

**Câu 3**. Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong câu thơ *“Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa”*?

|  |
| --- |
|  A. So sánh. C. Nói giảm. |
|  B. Nói quá. D. Ẩn dụ.   |

**Câu 4**. Câu thơ *“Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa”*có ý nghĩa gì?

|  |
| --- |
| 1. Quả của cây muốn chín ngọt cần trải qua thời gian để cây tích nhựa nuôi dưỡng.
 |
|  B. Quả của cây ngọt là bởi tích tụ được nhiều nhựa cây. |
|  C. Muốn gặt hái thành công phải trải qua quá trình chuẩn bị lâu dài, gian khổ. |
|  D. Quả của cây muốn chín ngọt cần trải qua thời gian để cây tích nhựa nuôi dưỡng và muốn gặt hái thành công phải trải qua quá trình chuẩn bị lâu dài, gian khổ |

**Câu 5.** Trong câu thơ : *Mùa bội thu trải một nắng hai sương*, cụm từ *một nắng hai sương* có ý nghĩa gì?

|  |
| --- |
|  A. Nói về sự lao động vất vả, dãi nắng dầm sương từ sáng đến tối của những người làm nghề nông. |
|  B. Là sự đúc kết về sự khắc nghiệt của các hiện tượng thời tiết. |
|  C. Muốn mùa màng bội thu cần phải có nắng, sương để cây trồng sinh trưởng. |
|  D. Diễn tả niềm hạnh phúc khi được mùa của người nông dân. |

**Câu 6**.Dòng nào sau đây nêu đúng nhất ý nghĩa của câu thơ: *Chỉ có con mới nâng nổi chính mình* ?

|  |
| --- |
| A. Chỉ có ý chí, nghị lực và lòng quyết tâm của con mới giúp con đạt được ước mơ, hoài bão, khát vọng.  |
| B. Chỉ có con mới có thể vững bước trưởng thành. |
| C. Chỉ có con mới lập nghiệp cho tương lai. |
| D. Chỉ có con mới làm được mọi việc trong cuộc sống. |

**Câu 7*.*** *Đôi tay nghị lực* trong câu thơ: *Phải bằng cả đôi tay nghị lực* tượng trưng cho điều gì sau đây ?

|  |
| --- |
| A. Sức mạnh của con người.B. Sức lao động của con người.C. Ý chí quyết tâm của con người.D. Sức mạnh của con người và ý chí quyết tâm của con người. |

**Câu 8.** Những ý nào sau đây nêu đúng biểu hiện tình cảm của cha mẹ đối với con trong bài thơ?

|  |
| --- |
| A. Đối với con, có lúc yêu thương, có lúc giận dỗi  |
| B. Hết mực cưng chiều, yêu thương con vô điều kiện |
| C. Nghiêm khắc với con khi con hư và có lỗiD. Đối với con, có lúc yêu thương, có lúc giận dỗi và cần nghiêm khắc với ccon khi con hư, có lỗi. |

**Câu 9. (1 điểm)** Trình bày cảm nhận của em về hai câu thơ kết thúc của bài thơ bằng đoạn văn ngắn từ 4- 5 câu?

**Câu 10.** **(1 điểm)** Em rút ra được bài học gì từ bài thơ trên?

**II. PHẦN VIẾT ( 4,0 điểm)**

 Viết bài văn phân tích nhân vật văn học trong một tác phẩm văn học mà em yêu thích.

**BÀI LÀM**

**I. ĐỌC - HIỂU (6 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

UBND THÀNH PHỐ T……….. **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**

**TRƯỜNG THCS ………….                                  NĂM HỌC 2023 - 2024**

 **Mã đề thi: 02                              MÔN : NGỮ VĂN - LỚP 7**

*Đề thi gồm 2 trang* **Thời gian: 90 phút** *(không kể thời giao giao đề)*



Họ và tên: ........................................

Lớp 7

**ĐỀ BÀI**

**I. ĐỌC - HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 8**  *(Mỗi phương án trả lời đúng được 0,5 điểm)*

**ÁNH TRĂNG**

*Hồi nhỏ sống với đồng Thình lình đèn điện tắt
với sông rồi với bể phòng buyn-đinh tối om
hồi chiến tranh ở rừng vội bật tung cửa sổ
vầng trăng thành tri kỷ đột ngột vầng trăng tròn*

*Trần trụi với thiên nhiên Ngửa mặt lên nhìn mặt
hồn nhiên như cây cỏ có cái gì rưng rưng
ngỡ không bao giờ quên như là đồng là bể
cái vầng trăng tình nghĩa như là sông là rừng*

*Từ hồi về thành phố Trăng cứ tròn vành vạnh
quen ánh điện, cửa gương kể chi người vô tình
vầng trăng đi qua ngõ ánh trăng im phăng phắc
như người dưng qua đường đủ cho ta giật mình.*

 *(Ánh trăng*, Nguyễn Duy, NXB Tác phẩm mới, 1984*)*

**Câu 1.** Bài thơ *Ánh trăng* được làm theo thể thơ nào?

A. Bốn chữ. B. Tự do.

C. Năm chữ. D. Lục bát.

**Câu 2.** Khi gặp lại vầng trăng trong một tình huống đột ngột, nhà thơ đã có cảm xúc như thế nào?

A. Rưng rưng. B. Lo âu.

C. Ngại ngùng. D. Vô cảm.

**Câu 3.** Trong bài thơ trên, tác giả nhắc tới những thời điểm nào?

 A. Hồi nhỏ.

 B. Hồi về thành phố

 C. Hồi nhỏ, hồi chiến tranh và hồi về thành phố.

 D. Hồi chiến tranh.

**Câu 4.** Từ *tri kỉ* trong câu “*vầng trăng thành tri kỉ*” có nghĩa là gì?

A. Người bạn rất thân, hiểu rõ lòng mình.

B. Biết được giá trị của người nào đó.

C. Người có hiểu biết rộng.

D. Biết ơn người khác đã giúp đỡ mình.

**Câu 5.** Từ *“ngỡ”* trong câu *“ngỡ không bao giờ quên”* đồng nghĩa với từ nào?

A. Nói B. Bảo C. Thấy D. Nghĩ

**Câu 6.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu thơ “*như là đồng là bể* - *như là sông là rừng”*?

A. Nhân hóa. B. So sánh.

C. Nói quá. D. Nói giảm, nói tránh.

**Câu 7.** Hình ảnh *“trăng cứ tròn vành vạnh”* tượng trưng cho điều gì?

A. Hạnh phúc viên mãn, tròn đầy.

B. Hình ảnh của quá khứ nghĩa tình, vẫn tròn đầy, trọn vẹn.

C. Thiên nhiên, vạn vật luôn tuần hoàn.

D. Cuộc sống hiện tại no đủ, sung sướng.

**Câu 8.** Vì sao đến cuối bài thơ, tác giả lại “*giật mình*”?

A. Vì tác giả chợt nhận ra sự vô tình của mình và thấy cần phải trân trọng những gì đã qua.

B. Vì tác giả vốn hay bị giật mình trước những tình huống bất ngờ.

C. Vì vầng trăng đã gợi lại kỉ niệm xưa.

D. Vì bất ngờ *“ta”* gặp lại vầng trăng xưa.

**Câu 9. (1 điểm)** Câu chuyện trong bài thơ *Ánh trăng* muốn nhắc nhở chúng ta điều gì về thái độ sống?

**Câu 10. (1 điểm)** Em hãy tìm hai câu tục ngữ diễn tả chính xác nội dung của chủ đề tác phẩm.

**II. PHẦN VIẾT ( 4,0 điểm)**

 Viết bài văn phân tích nhân vật văn học trong một tác phẩm văn học mà em yêu thích.

**BÀI LÀM**

**I. ĐỌC - HIỂU (6 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

UBND THÀNH PHỐ……….. **HƯỚNG DẪN CHẤM**

**TRƯỜNG THCS ……… KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**

 **MÔN NGỮ VĂN – LỚP 7 (TIẾT 103+104)**

 **NĂM HỌC 2023-2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC- HIỂU** | **6,0** |
|  | **Mã 01** | **Mã đề 02** |  |
| **1** | D | C | 0,5 |
| **2** | C | A | 0,5 |
| **3** | D | C | 0,5 |
| **4** | D | A | 0,5 |
| **5** | A | D | 0,5 |
| **6** | A | B | 0,5 |
| **7** | D | B | 0,5 |
| **8** | D | A | 0,5 |
| **9** | *\*HS nêu được những cảm nhận sau:* - Hai câu thơ kết thúc là lời khẳng định, nhắc nhở con về tầm quan trọng cũng như giá trị ý nghĩa của bản thân con với chính cuộc đời con. Giúp con hiểu và tìm ra con đường, hướng phấn đấu của bản thân mình.- Câu thơ cuối vô cùng đặc biệt: ngắn gọn, kết thúc bằng dấu chấm than. Là kết tinh những lời răn dạy tốt đẹp của cha mẹ. Lời thơ chân tình mà thấm thía đã thể hiện tấm lòng cha mẹ mong muốn con vững tin, mạnh mẽ, trưởng thành….. | *\*HS nêu được bài thơ “Ánh trăng’ muốn nhắc nhở chúng ta thái độ sống:*- Bài thơ gợi lên những suy nghĩ về đạo lý, lẽ sống của người Việt ta. Câu chuyện trong bài thơ nhắc nhở chúng ta đừng bao giờ quên quá khứ, đừng bao giờ trở thành kẻ vô tình, bạc bẽo. | 1,0 |
| **10** |  *\*HS có nhiều cách diễn đạt khác nhau, song cần nêu rõ ràng được một thông điệp có ý nghĩa. Nội dung thông điệp phù hợp nội dung bài thơ, phù hợp với chuẩn đạo đức và pháp luật. Sau đây là một số gợi ý:*- Mỗi con người chúng ta cần phải tôi luyện, phải trải qua rất nhiều gian lao, khổ cực, thử thách thì mới thành công.- Luôn phải kiên trì, mạnh mẽ, không được khuất phục trước khó khăn, thử thách và phải lao động cật lực, dựa trên sức lực chính bản thân để thành công.- Cha mẹ dù thế nào cũng luôn luôn bao dung, ân cần, luôn mang đến cho con những gì tốt nhất. Lời răn dạy của cha mẹ là điều mà con luôn phải khắc ghi | *HS nêu được 2 câu tục ngữ:**Ví dụ**-* Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.*-* Uống nước nhớ nguồn.- Ăn khoai nhớ kẻ cho dây mà trồng… | 1,0  |
|  **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | **\* Yêu cầu về kĩ năng:** **-** Bài văn đảm bảo đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Các phần, câu, đoạn phải liên kết chặt chẽ với nhau về nội dung và hình thức. | 0,25 |
|  | **\* Yêu cầu về kiến thức:** **-** Bài làm có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: |
|  | a. Xác định đúng yêu cầu của đề:*Bài văn nghị luận văn học- Dạng bài phân tích đặc điểm của nhân vật với bố cục ba phần có liên quan đến nhân vật và những đặc điểm tiêu biểu của nhân vật.* |
|  | b. Triển khai nội dung kể: HS lần lượt viết bài theo định hướng sau:**\* Mở bài:** Giới thiệu về tác phẩm và nhân vật cần phân tích; nêu khái quát ấn tượng về nhân vật.**\* Thân bài:** Phân tích đặc điểm của nhân vật:Lần lượt trình bày hệ thống luận điểm, luận cứ và dẫn chứng theo một trình tự nhất định để làm sáng tỏ vấn đề đã nêu ở mở bài:* Chỉ ra các đặc điểm của nhân vật dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm.
* Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn
* Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật.

**\* Kết bài:** Nêu ấn tượng và đánh giá về nhân vật. | 3,5 |
|  | c. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, có cảm xúc, có khả năng thuyết phục cao. |  0,25 |
|  | d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. |

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày tháng năm 2024* | *Ngày tháng năm 2024* |
| **NGƯỜI DUYỆT ĐỀ** | **NGƯỜI RA ĐỀ** |
| . |  |